

TRƯỜNG THCS PHAN CÔNG HỚN

TỔ LỊCH SỬ - ĐỊA LÝ

MÔN LỊCH SỬ ĐỊA LÝ 7

(Từ ngày 30/10 đến ngày 4/11)

Bài 5: Thiên nhiên châu Á (tiếp theo)

A.LÝ THUYẾT

II. Đặc điểm tự nhiên

1. Địa hình, khoáng sản: Châu Á có nhiều hệ thống núi, sơn nguyên, cao nguyên đồ sộ và nhiều đồng bằng rộng bậc nhất thế giới:

- Khu vực núi, sơn nguyên và cao nguyên: chiếm 3/4 diện tích lãnh thổ. Đây là khu vực địa hình thuận lợi cho phát triển chăn nuôi du mục, trồng cây đặc sản; tuy nhiên trong quá trình khai thác cần lưu ý vấn đề chống xói mòn, sạt lở đất,...

- Khu vực đồng bằng: chiếm 1/4 diện tích châu Á. Các đồng bằng là nơi thuận lợi cho sản xuất và định cư. Đây là nơi dân cư tập trung đông đúc, nhiều nền văn minh đã ra đời ở khu vực này.

- Châu Á có nguồn khoáng sản rất phong phú và trữ lượng lớn. Các khoáng sản này có vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế của nhiều quốc gia. Tuy nhiên, hoạt động khai thác khoáng sản của nhiều nước còn chưa gắn với bảo vệ, gây lãng phí và ô nhiễm môi trường.

2. Khí hậu: phân hóa đa dạng, chiếm diện tích lớn nhất là khí hậu gió mùa và khí hậu lục địa.

- Khí hậu gió mùa (Đông Á, Nam Á và Đông Nam Á): Mùa đông khô lạnh và ít mưa, mùa hạ nóng ẩm mưa nhiều.

- Khí hậu lục địa (Tây Nam Á): rất khô hạn, mùa đông lạnh và khô, mùa hạ nóng và khô.

- **Thuận lợi:** sản phẩm nông nghiệp đa dạng, phát triển du lịch....

- **Khó khăn:** Những vùng khí hậu khô hạn, khắc nghiệt chiếm tỉ lệ lớn, gây khó khăn cho sản xuất, sinh hoạt của dân cư. Những vùng khí hậu ẩm thường có bão, lũ gây nhiều thiệt hại cho người dân.

3. Sông ngòi, hồ

- Châu Á có nhiều hệ thống sông lớn, hồ lớn bậc nhất thế giới, phân bố không đều.
- Sông ngòi ở châu Á tạo điều kiện phát triển thủy điện, du lịch, đánh bắt và nuôi trồng thủy sản, giao thông đường thủy,...
- Những hồ lớn của châu lục giúp điều hòa không khí, tạo phong cảnh thiên nhiên tươi đẹp và là nơi cư trú của nhiều loài sinh vật.

4. Các đới thiên nhiên: Do đặc điểm địa hình và khí hậu nên châu Á có đới thiên nhiên đa dạng, cụ thể:

Đới	Vị trí, lãnh thổ	Khí hậu	Cảnh quan
Đới lạnh	Phía bắc	Thời tiết khắc nghiệt và có gió mạnh	Phổ biến là hoang mạc cực, đồng rêu và đồng rêu rừng; động vật chủ yếu là các loài chịu lạnh, về mùa hạ có nhiều loài chim từ phương nam di cư lên.
Đới ôn hòa	Ở giữa, chiếm diện tích lớn nhất	Càng vào sâu trong lục địa, khí hậu khô hạn nên chủ yếu là bán hoang mạc và hoang mạc.	Có sự phân hoá từ rừng lá kim sang rừng hỗn giao và rừng lá rộng, thảo nguyên rừng và thảo nguyên. Khu vực núi cao phổ biến là thảo nguyên và băng tuyết.
Đới nóng	Phía nam	Khí hậu gió mùa, xích đạo	Thực vật điển hình là rừng nhiệt đới. Rừng có nhiều tầng và thường xanh;

			ở những nơi khuất gió hoặc khô hạn có rừng thưa, xavan, cây bụi và hoang mạc.
- Đa số các đới thiên nhiên ở châu Á đều chịu ảnh hưởng bởi sự khai phá của con người, bảo vệ và phục hồi rừng là nhiệm vụ rất quan trọng của các quốc gia.			

B. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

*** Trắc nghiệm: Hãy khoanh tròn vào chữ cái tương ứng với ý đúng.**

Câu 1. Châu Á tiếp giáp với

- A. Ba đại dương và ba châu lục. B. Ba đại dương và hai châu lục.
C. Hai đại dương và ba châu lục. D. Hai đại dương và hai châu lục.

Câu 2. Lãnh thổ châu Á có một số đảo và quần đảo kéo dài đến khoảng

- A. Xích đạo (0^0) B. Chí tuyến Nam ($23^027'N$)
C. Vĩ tuyến (5^0N) D. Vĩ tuyến (10^0N)

Câu 3. Khu vực núi, cao nguyên và sơn nguyên chiếm

- A. 1/2 diện tích châu Á. B. 1/4 diện tích châu Á.
C. 3/4 diện tích châu Á. D. toàn bộ diện tích châu Á.

Câu 4. Châu Á có các đới khí hậu

- A. Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, xích đạo.
B. Cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo, xích đạo.
C. Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo, xích đạo.
D. Cực và cận cực, ôn đới, cận nhiệt, nhiệt đới, cận xích đạo.

Câu 5. Kiểu khí hậu gió mùa ở châu Á có đặc điểm

- A. Mùa đông lạnh và khô; mùa hạ nóng, ẩm, mưa nhiều.
- B. Mùa đông lạnh và ẩm; mùa hạ nóng, ẩm, mưa nhiều.
- C. Mùa đông lạnh và khô; mùa hạ nóng, khô, mưa ít.
- D. Mùa đông lạnh và ẩm, mùa hạ nóng, khô, mưa ít.

Câu 6. Châu Á có sơn nguyên nào đồ sộ nhất thế giới?

- A. Đê can.
- B. Tây Tạng.
- C. I-ran.
- D. A-na-tô-ni.

Câu 7. Nhận định nào sau đây không đúng?

- A. Châu Á có nguồn khoáng sản rất phong phú và trữ lượng lớn.
- B. Khoáng sản có vai trò quan trọng đối với nhiều nước ở châu Á.
- C. Một số khoáng sản ở châu Á có trữ lượng bậc nhất thế giới.
- D. Hoạt động khai thác khoáng sản ở châu Á hiện đại và gắn với bảo vệ môi trường.

Câu 8. Đới nóng là đới thiên nhiên phân bố ở vùng nào của châu Á?

- A. Phía Bắc.
- B. Ở giữa.
- C. Phía Nam.
- D. Ven biển.

BÀI 6: ĐẶC ĐIỂM DÂN CƯ – XÃ HỘI CHÂU Á

A. NỘI DUNG BÀI HỌC

I. Đặc điểm dân cư

1. Quy mô và cơ cấu dân số

- Số dân đông nhất, chiếm gần 60% thế giới.
- Dân số tăng nhanh, tỷ lệ gia tăng tự nhiên giảm.
- Cơ cấu dân số trẻ, tỉ lệ nam lớn hơn nữ.
- lao động dồi dào, gây sức ép lớn tới việc làm, y tế, giáo dục.
- Dân số đang già hóa.
- Có nhiều chủng tộc.

2. Sự phân bố dân cư, các đô thị lớn.

- Mật độ dân số cao, phân bố không đều.
- Tập trung đông đúc ven biển: Đông Á, Đông Nam Á, Nam Á.
- Thưa thớt ở sâu trong nội địa, giáp Bắc Băng Dương như: Bắc Á, Trung Á, Tây Nam Á....
- Tỉ lệ dân thành thị là 51,1%.
- Là châu lục có số lượng đô thị trên 10 triệu dân nhiều nhất thế giới.

II. Tôn giáo ở châu Á

- Nơi ra đời của 4 tôn giáo lớn: Ấn Độ giáo, Phật giáo, Kitô giáo, Hồi giáo.
- các tôn giáo mở rộng ra toàn thế giới.
- Tôn giáo ảnh hưởng sâu sắc đến văn hoá, kiến trúc, du lịch và lễ hội của các quốc gia châu Á.

B. LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG

PHẦN 1. Hãy nối các đô thị (ở cột A) với các quốc gia (ở cột B) cho phù hợp.

A	B
Quảng Châu	Trung Quốc
Gia-các-ta (Jakarta)	In-đô-nê-xi-a
Niu Đê-li (New Dehli)	Ấn Độ
Ma-ni-la (Manila)	Phi-líp-pin
Xê-un (Seoul)	Hàn Quốc
Băng Cốc (Bangkok)	Nhật Bản
Tô-ky-ô	Thái Lan

PHẦN 2. Trắc nghiệm: Chọn đáp án đúng

Câu 1. Năm 2020, châu Á (chưa tính Liên bang Nga) có mật độ dân số là

- A. 143 người/km². B. 147 người/km². C. 149 người/km². D. 150 người/km².

Câu 2. Dân cư châu Á thuộc chủng tộc nào là chủ yếu?

- A. Môn-gô-lô-it. B. Ô-rô-nê-ô-it. C. Ô-xtra-lô-it. D. Nê-grô-it.

Câu 3. Phật giáo ra đời ở quốc gia nào của châu Á?

- A. Ấn Độ. B. Trung Quốc. C. Thái Lan. D. Lào.

Câu 4. Quốc gia có dân số đông thứ hai ở châu Á (năm 2020) là

- A. Ấn Độ. B. Trung Quốc. C. Indônêxia. D. Nhật Bản.

Câu 5. Đa số các quốc gia châu Á có

- A. Cơ cấu dân số già là chủ yếu.
B. Cơ cấu dân số trẻ là chủ yếu.
C. Cơ cấu dân số bước vào giai đoạn già hoá.
D. Cơ cấu dân số bước vào giai đoạn dân số vàng.

C.DẶN DÒ: Các em làm bài đầy đủ bài làm trong phiếu học tập, đọc trước bài :

Bài 7. Các thành tựu văn hóa chủ yếu của Trung Quốc từ giữa thế kỉ VII đến giữa thế kỉ XIX (tiếp theo)

Bài 8. Vương triều Gúp ta

Ôn tập Lịch sử KTGK.

Mọi thắc mắc quý PHHS và học sinh vui lòng liên hệ:

GVBM: Nguyễn Thị Hằng

-SĐT: 0981678786